

Số: /TB-TTBVTV

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy phân bón số 06/CV-HCNNQT ngày 11/4/2024 của:

Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế;

Địa chỉ: Tổ 3, Khối 8A, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 02623.915.266 Fax: 02623.979.066

Cho 12 sản phẩm phân bón sau: (có Danh mục phân bón chi tiết kèm theo);

Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-189:2019/BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chất lượng phân bón, và có giá trị 03 (ba) năm kể từ ngày 11 tháng 4 năm 2024;

Thông báo này ghi nhận sự cam kết của Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế. Thông báo này không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm phân bón phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm phân bón do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế;
- Cục Bảo vệ thực vật (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Lãnh đạo đơn vị;
- Website đơn vị;
- Lưu: VT, TTPC (Điều. 5b).

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hắc Hiền

DANH MỤC SẢN PHẨM PHÂN BÓN TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY

(Ban hành kèm theo Thông báo số: /TB-TTBVTV ngày tháng 4 năm 2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Lắk)

TT	Loại phân bón	Tên phân bón	Mã số phân bón	Thành phần, hàm lượng chất lượng dinh dưỡng	Phương thức bón	Số, ký hiệu Bản công bố hợp quy	Căn cứ công bố hợp quy	Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt nam	Sản xuất tại
01	Phân bón hữu cơ-sinh học-vi lượng	IAC bổ sung vi lượng	18192	Chất hữu cơ: 22,5%; Axit humic (C): 2,5%; Đạm tổng số (N _{ts}): 2,5%; Bo (B): 2.000 mg/kg; Kẽm (Zn): 2.000 mg/kg; Độ ẩm: 25%; pH _{H₂O} : 6.	Bón rễ	Số: 01/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 01/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024	Quyết định số 1943/QĐ-BVTV-PB, ngày 22/08/2023 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế Đ/c: Tổ 3, Khối 8A, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
02	Phân bón hữu cơ-đa lượng-vi lượng	IAC	18193	Chất hữu cơ: 21%; Axit humic (axit humic): 3%; Đạm tổng số (N _{ts}): 4%; Lân hữu hiệu (P ₂ O _{5hh}): 3%; Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 2%; Bo (B): 2.000 mg/kg; Kẽm (Zn): 2.000 mg/kg; Độ ẩm: 25%; pH _{H₂O} : 6.	Bón rễ	Số: 02/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 02/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		
03	Phân bón lá NPK-vi lượng	IAC - 333	18194	Đạm tổng số (N _{ts}): 33%; Lân hữu hiệu (P ₂ O _{5hh}): 11%; Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 11%; Kẽm (Zn): 500 ppm; Sắt (Fe): 500 ppm; Mangan (Mn): 500 ppm; Đồng (Cu): 500 ppm; Bo (B): 500 ppm; Độ ẩm: 5%; pH _{H₂O} : 4,5.	Bón lá	Số: 03/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 03/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		

04	Phân bón lá NPK-trung-vi lượng	IAC - 666	18195	Đạm tổng số (N_{ts}): 10%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 40%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 10%; Magie (Mg): 1,21%; Kẽm (Zn): 500 ppm; Mangan (Mn): 500 ppm; Đồng (Cu): 500 ppm; Bo (B): 500 ppm; Độ ẩm: 5%; pH_{H_2O} : 5,2.	Bón lá	Số: 04/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 04/BC-HCNNQT ngày 22/3/2024	Quyết định số 1943/QĐ-BVTV-PB, ngày 22/08/2023 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế Đ/c: Tổ 3, Khối 8A, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
05	Phân bón lá NPK-vi lượng	IAC - 999	18196	Đạm tổng số (N_{ts}): 10%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 10%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 40%; Kẽm (Zn): 500 ppm; Mangan (Mn): 500 ppm; Đồng (Cu): 500 ppm; Bo (B): 500 ppm; Độ ẩm: 5%; pH_{H_2O} : 4,7.	Bón lá	Số: 05/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 05/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		
06	Phân bón lá vi lượng	IAC - BO NSA	18197	Bo (B): 80.000 mg/kg (dạng rắn), mg/l (dạng lỏng); pH_{H_2O} (dạng rắn): 8,2. Độ ẩm (dạng rắn): 1%. pH_{H_2O} (dạng lỏng): 6,5 Tỷ trọng (dạng lỏng): 1,25.	Bón lá	Số: 06/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 06/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		
07	Phân bón lá NPK-vi lượng	IAC - Kẽm NSA	18198	Đạm tổng số (N_{ts}): 6%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 3%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 3%; Kẽm (Zn): 80.000 mg/kg; Độ ẩm: 1%; pH_{H_2O} : 2,5.	Bón lá	Số: 07/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 07/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		

08	Phân bón trung-vi lượng	IAC - CANXI NSA	18199	Canxi (Ca): 20%; Magie (Mg): 1%; Bo (B): 10.000 mg/kg; Đạm tổng số (N _{ts}): 5%; Tỷ trọng: 1,31.	Bón rể	Số: 08/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 08/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024	Quyết định số 1943/QĐ-BVTV-PB, ngày 22/08/2023 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế Đ/c: Tổ 3, Khối 8A, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
09	Phân bón NPK-vi lượng	KALI BO NSA	18200	Đạm tổng số (N _{ts}): 8%; Lân hữu hiệu (P ₂ O _{5hh}): 8%; Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 16%; Bo (B): 5.000 ppm; Kẽm (Zn): 500 ppm; Mangan (Mn): 500 ppm; Đồng (Cu): 500 ppm; Tỷ trọng: 1,29.	Bón rể	Số: 09/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 09/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		
10	Phân bón hỗn hợp NPK	NPK 5-25-5 NSA	18201	Đạm tổng số (N _{ts}): 5%; Lân hữu hiệu (P ₂ O _{5hh}): 25%; Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 5%; Kẽm (Zn): 50 ppm; Mangan (Mn): 50 ppm; Đồng (Cu): 50 ppm; Bo (B): 50 ppm; Molipđen (Mo): 50 ppm; Tỷ trọng: 1,28.	Bón rể	Số: 10/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 10/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		
11	Phân bón vi lượng	BORON 8 NSA	18202	Bo (B): 80.000 mg/kg; Đạm tổng số (N _{ts}): 3%; Lân hữu hiệu (P ₂ O _{5hh}): 2%; Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hh}): 3%; Tỷ trọng: 1,32.	Bón rể	Số: 11/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 11/BC-HCNNQT ngày 11/4/2024		

12	Phân bón lá NPK-vi lượng	IAC 5-25- 6	18203	Đạm tổng số (N_{ts}): 5%; Lân hữu hiệu (P_2O_{5hh}): 25%; Kali hữu hiệu (K_2O_{hh}): 6%; Kẽm (Zn): 50 ppm; Mangan (Mn): 50 ppm; Bo (B): 50 ppm; Molipđen (Mo): 50 ppm; pH_{H_2O} : 4; Tỷ trọng: 1,2.	Bón lá	Số: 12/2024/CBHQ/HCNNQT ngày 11/4/2024	Báo cáo đánh giá hợp quy số 12/BC- HCNNQT ngày 11/4/2024	Quyết định số 1943/QĐ- BVTV-PB, ngày 22/08/2023 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật	Công ty TNHH Hóa chất Nông nghiệp Quốc tế Đ/c: Tổ 3, Khối 8A, P. Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
----	--------------------------------	----------------	-------	--	--------	--	--	--	---